

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 21 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thúy, bà Vì Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Lâm Tới – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST- HS ngày 06 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 11/10/2021 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn M, sinh năm 1992; tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn S và bà Phạm Thị T, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2021 đến nay, có mặt.

2. Hoàng Văn C, sinh năm 1983 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng M Đ (đã chết) và bà Đặng Thị T; bị cáo có vợ là Bạc Thị H; có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2021 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Bạc Thị H, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, có mặt.

Anh Vũ Mạnh C, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Đoàn biên phòng Chiềng On phối hợp với phòng PCMT & TP-BĐBP tỉnh Sơn La phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với: Lò Văn M- Sinh năm: 1992 - Trú tại: Bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá màu nâu bên trong có chứa 01 túi quần nilon màu đen bên trong là một túi nilon màu hồng chứa 30 viên nén màu hồng hình tròn, trên bề mặt mỗi viên có kí hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp thu giữ tại túi áo phía trong bên trái đang mặc trên người; 01 điện thoại di động NOKIA 1280 loại bàn phím, vỏ màu xanh da trời máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại màu đỏ đen nhãn hiệu SAMSUNG cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave ZX, màu sơn đỏ đen, số máy HC09E-5031731, số khung RLHH09035Y069748, biển kiểm soát: 29T9 - 4871, xe đã qua sử dụng;

01 chứng M nhân dân mang tên Lò Văn M số 050811562 do CA tỉnh Sơn La cấp ngày 23 tháng 7 năm 2019.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn M và trích rút mẫu để giám định:

- Toàn bộ 30 viên nén màu hồng có khối lượng 3,13 gam ; trích ra 05 viên có khối lượng 0,51 gam kí hiệu M1 gửi giám định chất ma túy; còn lại 25 viên có khối lượng 2,62 gam kí hiệu M2 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số: 1137 ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định kí hiệu M1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,51 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,13gam, loại Methamphetamine.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Lò Văn M xác định trong nhật kí điện thoại không lưu cuộc gọi đi, gọi đến và tin nhắn nào liên quan đến vụ án, M khai nhận sau khi nghe điện thoại đã xóa hết dữ liệu.

Kiểm tra điện thoại Nokia có số thuê bao 0943.693.455 thu giữ của Hoàng Văn C xác định có 01 cuộc gọi đi vào hồi 18 giờ 00 phút đến thuê bao 0979.848.837 được xác định là số điện thoại Lò Văn M, thời lượng cuộc gọi là 0 phút 33 giây, ngoài ra không ghi nhận dữ liệu nào liên quan đến vụ án. Các cuộc gọi khác Cường khai nhận đã xoá dữ liệu

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lò Văn M và Hoàng Văn C khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/6/2021 Lò Văn M đang ở nhà tại Bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La thì có Hoàng Văn C trú tại bản Thanh Yên II, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La gọi điện thoại cho M từ số thuê bao 0943.693.455 đến số thuê bao 0979.848.837 của Lò Văn M hỏi M có viên hồng phiến không cho C sử dụng cùng, M nói không có và bảo C có tiền thì đưa cho M để M đi mua rồi cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 15 phút C gọi điện cho M từ số thuê bao 0982.832.159 đến số thuê bao 0979.848.837 của M để hẹn M ra khu vực Nghĩa trang đầu bản Kim Chung II, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu để lấy tiền, M đồng ý. Sau đó M điều khiển xe máy biển kiểm soát 29T9 – 4871 của Vũ Mạnh C, sinh năm 1978, trú tại Bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La (là người thuê M làm việc tại gia đình) đến Nghĩa trang gặp C, việc M sử dụng xe đi mua ma túy Vũ Mạnh C không biết. Tại đây, Hoàng Văn C lấy 300.000 đồng trong đó có 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng trong túi quần trái đang mặc trên người đưa cho M, M nhận tiền rồi cất vào túi quần trước bên phải đang mặc trên người để đi mua ma túy, M điều khiển xe máy đi từ bản Kim Chung I, xã Phiêng Khoài đến bản Lao Khô, xã Phiêng Khoài, rẽ vào khu di tích lịch sử Lao Khô theo đường mòn đi lên cột mốc 233 và để xe máy tại đó. M tiếp tục đi bộ ra đường mòn giữa cột mốc 233 và cột mốc 232, tại đây M gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi, M không biết tên, địa chỉ. Qua trao đổi M hỏi mua được của người đàn ông này 300.000 đồng ma túy tổng hợp. Người đàn ông này đưa cho M một gói nilon màu đen, M không kiểm đếm số ma túy mà cho luôn vào vỏ bao thuốc lá CANYON rồi cất vào túi áo phía trong trước ngực đang mặc trên người quay trở về chỗ để xe máy. Trên đường về nhà M gọi thông báo cho Hoàng Văn C biết mình đã mua được ma túy và hẹn gặp Hoàng Văn C tại Nhà văn hoá bản Kim Chung 2, xã Phiêng Khoài huyện Yên Châu sau đó điều khiển xe máy về nhà, khi đi đến khu vực đoạn dốc Đỏ, bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Chiềng On kiểm tra, M tự giác lấy túi hồng phiến cất giấu trong người giao nộp cho tổ công tác. Hoàng Văn C sau khi nhận điện thoại của Lò Văn M đã đến khu vực Nhà văn hoá bản Kim Chung 2, xã Phiêng Khoài để chờ và bị tổ công tác Đoàn biên phòng Chiềng On mời về làm việc và bắt giữ, thu giữ của Hoàng Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen đã qua sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số: 61/CT-VKSYC ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố: Lò Văn M và Hoàng Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lò Văn M và Hoàng Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 42 đến 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 42 đến 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Lò Văn M - Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 15/6/2021, tại xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; bên trong gồm có: 01(Một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 (Một) mảnh nilon màu hồng + 01 (Một) túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu hồng ký hiệu M2 có tổng khối lượng là 2,62 (Hai phẩy sáu mươi hai) gam”.

+ 01 (Một) phong bì trắng, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn M ngày 15/6/2021 tại bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, Sơn La”. Bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá màu nâu, mặt trước có chữ CAYNON và 01 mảnh nilon màu đen.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Lò Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Hoàng Văn C

Tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn M: 01 (Một) Chứng M nhân dân số 050811562 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 23/7/2019, mang tên Lò Văn M.

Tuyên trả cho bị cáo Lò Văn M 01 Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; trả cho Hoàng Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả cho anh Vũ Mạnh C 01 chiếc xe máy BKS 29T9 – 4785; trả cho chị Bạc Thị H 01 chiếc xe máy BKS 26B2 – 379.41.

Án phí: Buộc bị cáo Lò Văn M và Hoàng Văn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Mạnh C tại biên bản ghi lời khai: Chiếc xe máy BKS: 29T9 - 4785, là thuộc quyền sử hữu của anh Vũ Mạnh C. Do Lò Văn M là người làm thuê cho Vũ Mạnh C nên được sử dụng chiếc xe máy vào việc chở nông sản. Việc Lò Văn M tự ý sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy anh Vũ Mạnh C hoàn toàn không biết. Ngày 08/9/ 2021 Cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe, Vũ Mạnh C hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến gì thêm.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bạc Thị H tại biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa xác định: Bị cáo Hoàng Văn C đã sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, tuy nhiên chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Cường và vợ bị cáo là chị Bạc Thị H, việc bị cáo Cường sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy chị Bạc Thị H hoàn toàn không biết, chiếc xe máy là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình. Ngày 08/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu đã trao trả chiếc xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị H. Chị H hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ; vật chứng đã thu giữ ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15/6/2021 Hoàng Văn C đã đưa cho Lò Văn M 300.000 đồng để mua trái phép chất

ma túy với mục đích để cả hai cùng sử dụng. Lò Văn M đã cầm số tiền của Hoàng Văn C đưa và đi tìm mua được 3,13 gam Methamphetamine để mang về cùng sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo thấy rằng, bị cáo Lò Văn M sau khi được Cường hỏi có ma túy không đã chủ động bảo Cường đưa tiền để mình đi mua ma túy, dùng phương tiện trực tiếp đi mua ma túy và cất giấu ma túy. Hoàng Văn C là người gọi điện cho Lò Văn M để hỏi có ma túy không cho Cường sử dụng cùng nhưng M không có, sau đó trực tiếp đưa cho M 300.000 đồng để M đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm theo quy định tại điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng các bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Các bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Hoàng Văn C có ông nội là ông Hoàng Văn N là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng, bị địch bắt, tù đầy. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khóa 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung : Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 (Một) phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Lò Văn M - Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 15/6/2021, tại xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; bên trong gồm có: 01(Một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 (Một) mảnh nilon màu hồng + 01 (Một) túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu hồng ký

hiệu M2 có tổng khối lượng là 2,62 (Hai phẩy sáu mươi hai) gam”; 01 (Một) phong bì trắng, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn M ngày 15/6/2021 tại bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, Sơn La”. Bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá màu nâu, mặt trước có chữ CAYNON và 01 mảnh nilon màu đen. Xét thấy đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 29T9 - 4785: Kết quả điều tra xác định chủ sở hữu là Vũ Mạnh C, sinh năm 1978, trú tại Bản K, xã P, huyện Y. Do M là người làm thuê cho Vũ Mạnh C nên được sử dụng chiếc xe máy vào việc chở nông sản. Việc Lò Văn M tự ý sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy anh Vũ Mạnh C hoàn toàn không biết. Ngày 08/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu đã trao trả chiếc xe máy cho anh Vũ Mạnh C quản lý, sử dụng. Xét là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 379.41 Xét thấy bị cáo Hoàng Văn C đã sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, tuy nhiên chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Cường và vợ bị cáo là chị Bạc Thị H, việc bị cáo Cường sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy chị Bạc Thị H hoàn toàn không biết, chiếc xe máy là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình. Ngày 08/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu đã trao trả chiếc xe máy cho chị Bạc Thị H. Xét là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Lò Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Hoàng Văn C. Các bị cáo sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc việc thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Lò Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Hoàng Văn C, đây là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến nội dung vụ án, cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 Chứng M nhân dân số 050811562 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 23/7/2019, mang tên Lò Văn M. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho Lò Văn M, theo lời khai của Lò Văn M không biết họ tên, địa chỉ, địa điểm trao đổi mua bán ma túy diễn ra ngoài đường. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì mặt trước ghi Vật chứng vụ Lò Văn M – Tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong gồm có 01 phong bì niêm phong ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu hồng ký hiệu M2 có tổng khối lượng là 2,62 gam Methamphetamine; 01 phong bì màu trắng, mặt trước ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn M.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Lò Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Hoàng Văn C.

Tuyên trả cho bị cáo Lò Văn M 01 (Một) Chứng M nhân dân số 050811562 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 23/7/2019, mang tên Lò Văn M.

Tuyên trả cho bị cáo Lò Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA;

Tuyên trả cho bị cáo Hoàng Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave ZX, màu sơn đỏ đen, số máy HC09E-5031731, số khung RLHH09035Y069748, biển kiểm soát: 29T9 - 4871, xe đã qua sử dụng cho anh Vũ Mạnh C; 01 chiếc xe máy BKS 26B2 - 379.41 xe cũ đã qua sử dụng cho chị Bạc Thị H.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ Áp điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự cho bị cáo Lò Văn M.

Các bị cáo Lò Văn M, Hoàng Văn C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Triệu Văn Quang